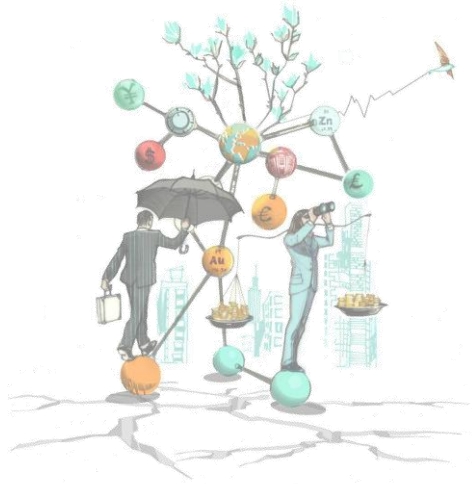


25 tháng 09 năm 2014

# Bản tin thuế



**Trong bản tin lần này, Grant Thornton (Việt Nam) xin được cập nhật một số thay đổi về văn bản pháp luật như sau:**

- (1) **Thông tư số 128/2014/TT-BTC** ngày 5 tháng 9 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc giảm thuế thu nhập cá nhân của cá nhân làm việc tại Khu kinh tế và Khu kinh tế cửa khẩu;
- (2) **Thông tư số 19/2014/TT-NHNN** ngày 11 tháng 08 năm 2014 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với hoạt động đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Việt Nam;
- (3) **Công văn số 12495/BTC-TCT** ngày 06 tháng 9 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn chính sách thuế Thu nhập Cá nhân đối với tiền thuế giả định, tiền nhà giả định;
- (4) **Công văn 3819/TCT-CS** ngày 06 tháng 09 năm 2014 của Tổng Cục thuế hướng dẫn về chi phí hợp lý, hợp lệ đối với khoản thanh toán từ 20 triệu trở lên bằng thẻ tín dụng của cá nhân được cử đi công tác nước ngoài;

- (5) **Công văn số 3430/TCT-KK** ngày 21 tháng 08 năm 2014 của Tổng Cục thuế hướng dẫn về việc kê khai hóa đơn bán hàng và kê khai đối với hóa đơn điều chỉnh giảm;
- (6) **Công văn số 5732 CT-TTHT** ngày 21 tháng 07 năm 2014 của Cục thuế Thành phố Hồ Chí Minh hướng dẫn chính sách thuế đối với khoản thanh toán mua bảo hiểm sức khỏe và bảo hiểm tai nạn cho người lao động.

## **1. Thông tư số 128/2014/TT-BTC ngày 5 tháng 9 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc giảm thuế thu nhập cá nhân của cá nhân làm việc tại Khu kinh tế và Khu kinh tế cửa khẩu.**

Người nộp thuế được giảm thuế thu nhập cá nhân (“TNCN”) theo hướng dẫn tại Thông tư này là cá nhân cư trú và cá nhân không cư trú theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập cá nhân, làm việc tại Khu kinh tế và Khu kinh tế cửa khẩu (“Khu kinh tế”), ví dụ như:

- Cá nhân ký hợp đồng lao động với tổ chức, cá nhân có cơ sở kinh doanh tại Khu kinh tế và thực tế làm việc tại Khu kinh tế.
- Cá nhân ký hợp đồng lao động với tổ chức, cá nhân ngoài Khu kinh tế, nhưng được cử đến làm việc tại Khu kinh tế để thực hiện các hợp đồng kinh tế do tổ chức, cá nhân ngoài Khu kinh tế ký kết với Ban quản lý khu kinh tế, cơ quan quản lý Nhà nước tại Khu kinh tế hoặc với tổ chức, cá nhân có hoạt động đầu tư và sản xuất kinh doanh tại Khu kinh tế.



Thu nhập làm căn cứ tính số thuế thu nhập cá nhân được **giảm 50% thuế TNCN** là:

- Thu nhập chịu thuế từ tiền lương, tiền công mà cá nhân nhận được do làm việc tại Khu kinh tế.
- Thu nhập chịu thuế từ hoạt động sản xuất kinh doanh tại Khu kinh tế của cá nhân, nhóm cá nhân được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh tại Khu kinh tế.

**Thông tư 128/2014/TT-BTC có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 10 năm 2014** và thay thế Thông tư số 176/2009/TT-BTC ngày 09 tháng 9 năm 2009 của Bộ Tài chính.

## **2. Thông tư số 19/2014/TT-NHNN ngày 11 tháng 08 năm 2014 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với hoạt động đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Việt Nam.**

Thông tư này hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với hoạt động đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Việt Nam bao gồm: Góp vốn đầu tư; mở và sử dụng tài khoản vốn đầu tư trực tiếp bằng ngoại tệ và bằng đồng Việt Nam; chuyển nhượng vốn, chuyển vốn, lợi nhuận và nguồn thu hợp pháp ra nước ngoài; chuyển vốn đầu tư cho giai đoạn chuẩn bị đầu tư.

Thông tư số 19/2014/TT-NHNN quy định một số nguyên tắc quan trọng như sau:

- Việc góp vốn đầu tư bằng tiền của nhà đầu tư nước ngoài và nhà đầu tư Việt Nam trong doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài phải được thực hiện thông qua hình thức chuyển khoản vào tài khoản vốn đầu tư trực tiếp.
- Việc chuyển nhượng vốn đầu tư trong doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và dự án đầu tư của nhà đầu tư nước ngoài phải đảm bảo tuân thủ quy định tại Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp, văn bản hướng dẫn các Luật này, các quy định hiện hành về

quản lý ngoại hối và các quy định của pháp luật có liên quan.

Thông tư này cũng quy định rằng:

- Trường hợp doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài phải đóng tài khoản vốn đầu tư trực tiếp do giải thể, chấm dứt hoạt động của doanh nghiệp hoặc do thực hiện chuyển nhượng vốn đầu tư làm thay đổi pháp nhân ban đầu của doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài, Nhà đầu tư nước ngoài được sử dụng tài khoản thanh toán bằng ngoại tệ, tài khoản thanh toán bằng đồng Việt Nam của mình mở tại ngân hàng được phép để thực hiện các giao dịch mua ngoại tệ, chuyển vốn đầu tư trực tiếp và nguồn thu hợp pháp ra nước ngoài.
- Nhà đầu tư nước ngoài được sử dụng các nguồn thu hợp pháp bằng đồng Việt Nam từ hoạt động đầu tư trực tiếp tại Việt Nam để mua ngoại tệ tại tổ chức tín dụng được phép và chuyển ra nước ngoài trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày mua được ngoại tệ.

**Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 9 năm 2014** và bãi bỏ Điều 9 Thông tư số 05/2014/TT-NHNN ngày 12 tháng 3 năm 2014 của Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn việc mở và sử dụng tài khoản vốn đầu tư gián tiếp để thực hiện hoạt động đầu tư gián tiếp nước ngoài tại Việt Nam.

## **3. Công văn số 12495/BTC-TCT ngày 06 tháng 09 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chính sách thuế TNCN đối với tiền thuế giá định, tiền nhà giá định.**

Theo Công văn này, trường hợp người sử dụng lao động (công ty) thực hiện **chính sách cân bằng thuế** có khấu trừ thuế giá định trước khi trả thu nhập cho người lao động và nộp thay thuế TNCN theo thực tế phát sinh cho người lao động thì thu nhập làm căn cứ để quy đổi thành thu nhập tính thuế **không gồm thuế giá định đã khấu trừ**.



Hướng dẫn này được áp dụng tương tự đối với tiền nhà giả định, theo đó, thu nhập làm căn cứ để quy đổi thành thu nhập tính thuế **không gồm tiền nhà giả định đã khấu trừ.**

Công văn này đưa ra ví dụ cụ thể cho các trường hợp nêu trên.

Công văn này được gửi tới Cục thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và được tham chiếu tới Thông tư 111/2013/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2013 với hiệu lực thi hành từ 1 tháng 10 năm 2013.

*Xin lưu ý rằng, Công văn này không đề cập đến việc có áp dụng hồi tố hay không.*

#### **4. Công văn 3819/TCT-CS ngày 06 tháng 09 năm 2014 của Tổng Cục thuế hướng dẫn về chi phí hợp lý, hợp lệ đối với khoản thanh toán từ 20 triệu trở lên bằng thẻ tín dụng của cá nhân được cử đi công tác nước ngoài.**

Tổng Cục thuế hướng dẫn rằng việc thanh toán bằng **thẻ tín dụng của cá nhân được cử đi công tác** được chấp nhận **đủ điều kiện là hình thức thanh toán không dùng tiền mặt** và khoản chi này sẽ **được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế** nếu đáp ứng các điều kiện sau:

- Có hóa đơn, chứng từ phù hợp do người cung cấp hàng hóa, dịch vụ giao xuất;
- Doanh nghiệp có quyết định hoặc văn bản cử cán bộ đi công tác.

Doanh nghiệp cần xây dựng, ban hành quy chế tài chính hoặc quy chế nội bộ quy định/hoặc cho phép: cán bộ được phép thanh toán khoản công tác phí bằng thẻ do cá nhân là chủ thẻ và khoản chi này sau đó được Doanh nghiệp thanh toán lại cho cán bộ.

Ngoài ra, để đảm bảo các khoản thanh toán này được tính chi phí hợp lý, hợp lệ, doanh nghiệp cần đảm bảo các khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

#### **5. Công văn số 3430/TCT-KK ngày 21 tháng 08 năm 2014 của Tổng Cục thuế hướng dẫn về**

**việc kê khai hóa đơn bán hàng và kê khai đối với hóa đơn điều chỉnh giảm.**

**Về việc hướng dẫn kê khai đối với hóa đơn bán hàng thông thường:**

- Với hóa đơn bán hàng thông thường (không phải hóa đơn Giá trị Gia tăng (“GTGT”)) **không** kê vào Bảng kê hóa đơn, chứng từ hàng hóa, dịch vụ mua vào (mẫu 01-2/GTGT) đối với người nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ.

**Với hóa đơn điều chỉnh giảm doanh thu, giảm thuế thì thực hiện kê khai:**

- **Bên bán hàng** thực hiện kê khai hóa đơn điều chỉnh giảm vào Bảng kê mẫu 01-1/GTGT và **ghi giá trị âm.**
- Đối với **bên mua** thì thực hiện kê khai mẫu 01-2/GTGT và **ghi giá trị âm.**

*Hiện tại Tổng cục Thuế đã hỗ trợ việc nhập số âm tại bảng kê 01-1/GTGT, 01-2/GTGT trên ứng dụng HTKK, iHTKK.*

#### **6. Công văn số 5732 CT-TTHT ngày 21 tháng 07 năm 2014 của Cục thuế Thành phố Hồ Chí Minh hướng dẫn chính sách thuế đối với khoản thanh toán mua bảo hiểm sức khỏe và bảo hiểm tai nạn cho người lao động.**

**Trường hợp Công ty mua bảo hiểm sức khỏe và bảo hiểm tai nạn cho người lao động thì:**

Về thuế TNCN:

- Khoản chi này phải **tính vào thu nhập chịu thuế TNCN** của người lao động.

Về thuế TNDN:

- Nếu khoản chi mua bảo hiểm này được quy định cụ thể **điều kiện hưởng và mức hưởng trong chính sách tài chính** của Công ty và Công ty **đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với các khoản bảo hiểm bắt buộc cho người lao động** theo quy định của pháp luật thì **được tính vào chi phí được trừ khi tính thuế TNDN không vượt quá 1 triệu đồng/người/tháng** theo



An instinct for growth™

hướng dẫn tại Thông tư số 78/2014/TT-BTC.

Nếu Quý vị muốn tìm hiểu thêm về các thay đổi quy định, hướng dẫn nêu trên và đánh giá xem các thay đổi này ảnh hưởng như thế nào đối với hoạt động sản xuất kinh doanh đặc thù của Quý vị, xin vui lòng liên hệ với các chuyên gia tư chuyên nghiệp của Grant Thornton (Việt Nam) để được tư vấn chi tiết.

## Liên hệ

### Văn phòng tại Hà Nội

Tầng 18, Tòa tháp Quốc tế Hòa Bình  
106 Hoàng Quốc Việt  
Quận Cầu Giấy, Hà Nội  
T +84 4 3850 1686  
W [www.gt.com.vn](http://www.gt.com.vn)

### Hoàng Khôi

Partner Tư vấn thuế  
M +84 4 3850 1618  
E [Khoi.Hoang@vn.gt.com](mailto:Khoi.Hoang@vn.gt.com)

### Nguyễn Đình Du

Partner Tư vấn thuế  
M +84 4 3850 1620  
E [Du.Nguyen@vn.gt.com](mailto:Du.Nguyen@vn.gt.com)

### Kaoru Okata

Giám đốc - Khách hàng Nhật Bản  
M +84 4 3850 1680  
E [Kaoru.Okata@vn.gt.com](mailto:Kaoru.Okata@vn.gt.com)

### Phạm Ngọc Long

Giám đốc Tư vấn Thuế  
M +84 4 3850 1684  
E [Long.Pham@vn.gt.com](mailto:Long.Pham@vn.gt.com)

### Kiều Hoài Nam

Trưởng phòng cấp cao Tư vấn Thuế  
M +84 4 3850 1681  
E [Nam.Kieu@vn.gt.com](mailto:Nam.Kieu@vn.gt.com)

### Văn phòng tại Thành phố Hồ Chí Minh

Tầng 28, Tòa nhà Saigon Trade Center  
37 Tôn Đức Thắng  
Quận 1, Tp.Hồ Chí Minh  
T +84 8 3910 9100  
W [www.gt.com.vn](http://www.gt.com.vn)

### Nguyễn Hùng Du

Partner Tư vấn thuế  
M +84 8 3910 9231  
E [HungDu.Nguyen@vn.gt.com](mailto:HungDu.Nguyen@vn.gt.com)

### Nguyễn Thị Ngọc Uyên

Giám đốc Tư vấn Thuế  
M +84 8 3910 9232  
E [Uyen.Nguyen@vn.gt.com](mailto:Uyen.Nguyen@vn.gt.com)

### Valerie – Teo Liang Tuan

Giám đốc Tư vấn Thuế  
M +84 8 3910 9235  
E [Valerie.Teo@vn.gt.com](mailto:Valerie.Teo@vn.gt.com)

### Kozue Yasunaga

Trưởng phòng cấp cao - Khách hàng Nhật Bản  
M +84 8 3910 9260  
E [Kozue.Yasunaga@vn.gt.com](mailto:Kozue.Yasunaga@vn.gt.com)

### Trần Nguyễn Mộng Vân

Trưởng phòng cấp cao Tư vấn Thuế  
M +84 8 3910 9233  
E [MongVan.Tran@vn.gt.com](mailto:MongVan.Tran@vn.gt.com)

### Nguyễn Bảo Thái

Trưởng phòng cấp cao Tư vấn Thuế  
M +84 8 3910 9236  
E [Thai.Nguyen@vn.gt.com](mailto:Thai.Nguyen@vn.gt.com)

